

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

Số: 09/2022/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Nam Định, ngày 22 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 12, Điều 15, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý số 02/2022/TLST- DS ngày 16-02-2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn:

1. Bà Trần Thị B, sinh năm 1960; nơi cư trú: Số nhà 61 đường Phạm Ngũ Lão, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

2. Ông Trần Văn H, sinh năm 1952; nơi cư trú: Số nhà 78 đường Tô Hiến Thành, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

3. Bà Trần Thị H, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số 10/38/148 đường Tô Hiến Thành, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

4. Ông Trần Văn N, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số 20/15 đường Tô Hiến Thành, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn N: Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số 20/15 đường Tô Hiến Thành, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định (Theo văn bản ủy quyền ngày 08-4-2022).

5. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số 20/15 đường Tô Hiến Thành, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn Hi và ông Trần Văn Đ: Bà Trần Thị B, sinh năm 1960; nơi cư trú: Số nhà 61 đường Phạm Ngũ Lão, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định (theo văn bản ủy quyền ngày 28-3-2022).

- Bị đơn:

Ông Trần Hữu Ch, sinh năm 1953 và bà Vũ Thị X, sinh năm 1964; cùng nơi cư trú: Số 63 đường Phạm Ngũ Lão, phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Đối với diện tích đất vợ chồng ông Trần Hữu Ch, bà Vũ Thị X đã lấn chiếm của bà Trần Thị B và đã xây nhà kiên cố (rộng 10cm, dài 10cm, tổng diện tích là 01m²). Vợ chồng ông Ch, bà X có trách nhiệm bồi thường cho bà B số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Còn phần diện tích đất phía sau thì phải trả lại cho bà như sau: Tính từ mép nhà ông Ch kéo đến hết đất nhà bà B tính từ mép tường ngoài nhà bà B là 13cm.

Đối với ranh giới giữa đất nhà ông Trần Hữu Ch, bà Vũ Thị X và nhà ông Trần Văn Sâm tính từ mốc cuối nhà bà B (như trên) kéo thẳng ra đến ngõ. Đo từ mép ngoài tường bao giáp nhà bà Lý đến giáp đất nhà ông Sâm là 7.08m là đất của nhà ông Ch, phần diện tích đất còn lại là của ông Sâm.

Nhà ông Ch có trách nhiệm phải phá tường bao, cọc bê tông trả lại đúng diện tích như trên; còn việc bên nào xây tường bao thì xây không liên quan đến nhau, nhưng khi xây tường thì phải xây trên phần đất của nhà mình.

2. Thời gian thực hiện: Yêu cầu vợ chồng ông Ch, bà X trả cho bà B 20.000.000 đồng trong thời gian từ nay đến hết ngày 14-5-2022. Về việc phá dỡ tường bao và các công trình liên quan đến phần đất của bà B và ông Sâm thời gian thực hiện hết 30-6-2022.

Ông Ch, bà X có trách nhiệm dọn vệ sinh sạch sẽ tường giáp 02 nhà từ trên trần nhà xuống dưới.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng, người phải thi hành án, còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án dân sự sơ thẩm:

- Bà Trần Thị B, ông Trần Văn H, bà Trần Thị H, ông Trần Văn Đ, ông Trần Hữu Ch được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Trần Văn N phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).
Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0005160 ngày 16-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N.

- Bà Vũ Thị X phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN:

Trần Công Khánh